CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA VÀ BÀI TOÁN TỐI ƯU HÓA NGUỒN LỰC CÔNG NHẰM ĐẠT MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG HAI CON SỐ TẠI VIỆT NAM

TS. Võ Thị Phương Lan*

Năm 2026 được xác định là thời điểm bản lề, mang tính quyết định trong việc triển khai cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, đồng thời đặt những viên gạch đầu tiên cho hành trình bước vào "Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc". Trên cơ sở kế thừa và phát huy những xung lực tăng trưởng cùng các thành tựu thực tiễn của năm 2025, bài viết tập trung phân tích nhiệm vụ và giải pháp chiến lược nhằm thúc đẩy tiến trình phát triển kinh tế - xã hội theo hướng nhanh và bền vững. Trong bối cảnh đó, vai trò của ngành Tài chính được định vị là điều tiết kinh tế vĩ mô. Thông qua việc triển khai chính sách tài khóa chủ động, mở rộng hợp lý và có trọng điểm, đóng vai trò tiên phong trong việc tối ưu hóa quản trị tài sản công theo các chuẩn mực hiện đại, đồng thời khơi thông và tập trung nguồn lực cho các dự án hạ tầng chiến lược, công trình trọng điểm quốc gia, góp phần ổn định vĩ mô, tạo không gian và động lực mới, bảo đảm cho nền kinh tế đủ sức ứng phó với các thách thức và hiện thực hóa các mục tiêu phát triển đột phá trong giai đoạn mới.

• Từ khóa: *kinh tế Việt Nam 2026, chính sách tài khóa, tăng trưởng hai con số, quản lý nợ công, đầu tư công.*

The year 2026 is identified as a pivotal and decisive milestone for the concrete implementation of the Resolution of the 14th National Party Congress, while simultaneously laying the first bricks for the journey into the "Era of the Nation's Rise." Building upon the growth momentum and practical achievements of 2025, this paper focuses on analyzing strategic tasks and solutions aimed at accelerating rapid and sustainable socio-economic development. In this context, the financial sector is positioned as the linchpin of macroeconomic regulation. Through the implementation of proactive, reasonably expansionary, and targeted fiscal policies, the sector plays a pioneering role in optimizing public asset management according to modern standards. Concurrently, it facilitates the mobilization and concentration of resources for strategic infrastructure projects and national key works. These efforts contribute to maintaining macroeconomic stability while creating new space and impetus, ensuring the economy is resilient to challenges and capable of realizing breakthrough development goals in the new period.

• Key words: *Vietnam's economy 2026, fiscal policy, double-digit growth, public debt management, public investment.*

Ngày nhận bài: 07/3/2026
Ngày gửi phản biện: 26/4/2026
Ngày duyệt đăng: 20/5/2026

DOI: https://doi.org/10.71374/jfarv.v26.i314.03

1. Đặt vấn đề

Bước vào năm 2026, Việt Nam đứng trước một thời điểm mang tính bước ngoặt, đánh dấu sự khởi đầu của một chu kỳ phát triển mới đầy kỳ vọng. Đây là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, mở ra "Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc" trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục có những diễn biến phức tạp và khó lường. Những biến động địa chính trị, sự thay đổi trong chính sách thuế quan toàn cầu và sự đứt gãy tiềm tàng của các chuỗi cung ứng vừa là thách thức, vừa là liều thuốc thử cho bản lĩnh điều hành của Chính phủ.

Trong bối cảnh đó, Việt Nam không lựa chọn giải pháp an toàn mà xác định một mục tiêu mang tính đột phá: Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hướng tới mức "hai con số". Để hiện thực hóa mục tiêu này, đòi hỏi sự thay đổi căn bản trong tư duy quản trị kinh tế vĩ mô. Trong hành trình đó, ngành Tài chính đã bước ra khỏi vai trò truyền thống là "tay hòm chìa khóa" vốn chỉ tập trung vào việc quản lý thu - chi ngân sách đơn thuần. Giờ đây, Tài chính quốc gia đã nâng tầm trở thành động lực dẫn dắt, đóng vai trò là "hệ tuần hoàn" điều phối mạch máu nguồn lực xã hội, kiến tạo môi trường thuận lợi để kích hoạt các tiềm năng còn tiềm ẩn, bảo đảm an ninh tài chính và phục vụ trực tiếp cho các mục tiêu chiến lược của đất nước.

** Học viện Tài chính; email: vophuonglan@hvtc.edu.vn*

Mục tiêu xuyên suốt của năm 2026 là tối ưu hóa và phát huy mạnh mẽ đà tăng trưởng bền vững đã được thiết lập từ cuối năm 2025. Đây là sự kế thừa trực tiếp các giá trị từ Kết luận số 203-KL/TW ngày 04/11/2025 của Bộ Chính trị về việc tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm thực hiện ở mức cao nhất mục tiêu tăng trưởng, tạo đà vững chắc cho giai đoạn bứt phá tiếp theo. Để đạt được tầm nhìn đó, các nhiệm vụ trọng tâm được xác lập trên ba trụ cột chiến lược:

Thứ nhất: Về tăng trưởng, năm 2026 không chỉ dừng lại ở việc duy trì sự ổn định mà phải là năm của sự bứt tốc. Trọng tâm là triển khai quyết liệt Đề án "Các giải pháp chiến lược thúc đẩy tăng trưởng kinh tế 2 con số trong kỷ nguyên mới". Đây là một tuyên bố mạnh mẽ về khát vọng cường quốc, đòi hỏi sự phối hợp liên ngành chặt chẽ, trong đó ngành Tài chính phối hợp với các cơ quan chiến lược Trung ương để tổng kết và kế thừa Nghị quyết số 05-NQ/TW về đổi mới mô hình tăng trưởng. Mục tiêu tăng trưởng hai con số đòi hỏi ngành Tài chính phải chủ động trong việc xây dựng các kịch bản điều hành ngân sách linh hoạt, tạo ra dư địa tài khóa đủ lớn để ứng phó với các cú sốc bên ngoài, đồng thời tập trung nguồn lực tài chính cho các động lực tăng trưởng mới như kinh tế số, kinh tế xanh và các ngành công nghiệp mũi nhọn.

Thứ hai: Về mô hình tăng trưởng, chuyển đổi tư duy từ "Tiền kiểm" sang "Hậu kiểm". Một trong những nhiệm vụ mang tính cách mạng trong năm 2026 là đổi mới toàn diện mô hình tăng trưởng theo hướng dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và nâng cao năng suất lao động. Điểm nhấn đột phá chính là sự thay đổi tư duy quản trị nhà nước: Chuyển từ phương thức "Tiền kiểm" sang "Hậu kiểm" trong mọi hoạt động kinh tế. Sự chuyển dịch này không chỉ đơn thuần là thay đổi về quy trình hành chính mà là sự giải phóng sức sản xuất một cách mạnh mẽ. Bằng việc giảm bớt các rào cản hành chính trước khi bắt đầu kinh doanh, Nhà nước trao quyền tự chủ và niềm tin cho doanh nghiệp, từ đó khơi dậy tinh thần khởi nghiệp và sáng tạo. Ngành Tài chính, với vai trò quản lý thuế, phí và đấu thầu, đang tiên phong trong việc đơn giản hóa thủ tục, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và Big Data để chuyển sang giám sát dựa trên rủi ro. Điều này giúp giảm thiểu chi phí tuân thủ cho DN, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý thông qua tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Thứ ba: Về quản lý nhà nước, nhiệm vụ trọng tâm của năm 2026 là hoàn thiện việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Ngành Tài chính đóng vai trò then chốt trong công tác tham mưu các giải pháp xử lý tài chính, ngân sách và tài sản công trong quá trình chuyển đổi này. Việc phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho địa phương với phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" sẽ tạo ra sự chủ động trong việc khai thác nguồn lực tại chỗ. Đồng thời, việc đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội khi sắp xếp lại bộ máy sẽ là nền tảng để ổn định tâm lý cán bộ, công chức, tạo động lực thực hiện các nhiệm vụ chính trị của kỷ nguyên mới.

2. Các giải pháp đột phá trong kỷ nguyên mới

Để hiện thực hóa khát vọng tăng trưởng hai con số, Tài chính quốc gia đã chuyển mình mạnh mẽ, từ trạng thái điều hành bị động sang chủ động kiến tạo dư địa, tạo lực đẩy trực tiếp cho các mục tiêu chiến lược của Đảng và Chính phủ.

2.1. Chính sách tài khóa chủ động, mở rộng hợp lý và hiệu quả: Để tạo ra xung lực đủ mạnh cho nền kinh tế trong năm 2026, chính sách tài khóa cần tiếp tục được vận hành theo phương châm "Chủ động, linh hoạt, có trọng tâm, trọng điểm". Đây là giai đoạn mà chính sách tài khóa phải gánh vác sứ mệnh kép: vừa đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, vừa đóng vai trò "vốn mồi" kích hoạt mọi nguồn lực xã hội.

Quản lý thu ngân sách nhà nước (NSNN): Thành quả ấn tượng của năm 2025 với tổng thu NSNN đạt xấp xỉ 2.650,1 nghìn tỷ đồng, bằng 134,74% dự toán (tăng 30,3% so với cùng kỳ năm 2024), đã tạo tiền đề vững chắc về nguồn lực cho năm 2026. Tuy nhiên, trong bối cảnh mới, ngành Tài chính cần xác định không chỉ thu đúng, thu đủ mà phải thu thông minh.

Trọng tâm của năm 2026 là tiếp tục khai thác triệt để các dư địa từ thương mại điện tử (TMĐT) và kinh doanh xuyên biên giới. Việc ứng dụng hệ sinh thái Big Data kết hợp với Trí tuệ nhân tạo (AI) đã chuyển hóa phương thức quản lý từ thủ công sang tự động hóa toàn diện. Hệ thống AI không chỉ giúp nhận diện các hành vi trốn thuế, gian lận thương mại mà còn hỗ trợ người nộp thuế thông qua các dịch vụ thuế điện tử thông minh như eTax Mobile và cổng thông tin dành cho hộ kinh doanh cá thể. Đây chính là giải pháp cốt lõi để mở rộng cơ sở thuế mà không làm tăng gánh nặng thuế suất lên cộng đồng doanh nghiệp sản xuất truyền thống.

Năm 2026 tiếp tục chứng kiến nỗ lực tái cơ cấu chi NSNN một cách quyết liệt. Chính sách triệt để tiết kiệm 10% chi thường xuyên (tăng thêm so với dự toán năm trước) không chỉ là một giải pháp tình thế mà đã trở thành kỷ luật tài chính quốc gia. Nguồn lực tiết kiệm được, ước tính lên tới hàng chục nghìn tỷ đồng, sẽ được tập trung ưu tiên cho hai mục tiêu chiến lược:

Một là: Cải cách tiền lương, đảm bảo đời sống cho cán bộ, công chức, tạo động lực để tinh gọn bộ máy và nâng cao hiệu quả phục vụ hành chính công.

Hai là: Đầu tư cho tương lai, duy trì mức chi ít nhất 3% tổng chi NSNN (tương đương khoảng 76 nghìn tỷ đồng) cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đây là khoản đầu tư cần thiết để chuyển dịch mô hình tăng trưởng từ thâm dụng lao động sang thâm dụng trí tuệ.

2.2. Đầu tư công và Hạ tầng chiến lược: Đầu tư công năm 2026 được xác định là "động cơ chính" dẫn dắt tăng trưởng. Kế thừa con số kỷ lục 1,15 triệu tỷ đồng của năm 2025 - mức cao nhất từ trước đến nay, công tác giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 cần tập trung vào tính hiệu suất và sự lan tỏa không gian kinh tế. Nhìn lại thành quả đến cuối năm 2025, Việt Nam đã hoàn thành tổng cộng 3.803 km đường bộ cao tốc và 1.701 km đường bộ ven biển, vượt xa các mục tiêu đề ra ban đầu. Năm 2026, nhiệm vụ của ngành Tài chính là đảm bảo nguồn vốn thông suốt để nối liền các tuyến cao tốc huyết mạch, các cảng biển hạ tầng trọng điểm và đặc biệt là hệ thống đường bộ liên vùng.

Ngân sách nhà nước trong năm 2026 không phân bổ dàn trải mà tập trung vào các dự án mang tính "thay đổi trạng thái". Đó là các dự án hạ tầng số, các trung tâm logistics hiện đại và các tuyến giao thông trọng điểm kết nối các vùng kinh tế động lực. Việc tập trung vốn cho những dự án này không chỉ giải quyết điểm nghẽn về hạ tầng mà còn tạo ra các "cực tăng trưởng" mới, thu hút vốn đầu tư FDI và kinh tế tư nhân, tạo ra không gian phát triển vượt ra ngoài ranh giới địa lý hiện hữu.

Bảng 1: Tổng hợp chỉ tiêu thu NSNN và các chỉ số an toàn tài chính (2025 - Dự kiến 2026)

Chỉ tiêu	Năm 2025 (Thực hiện/Ước đạt)	Năm 2026 (Dự kiến/Mục tiêu)	Ghi chú chiến lược
Tổng thu NSNN	2.650,1 nghìn tỷ đồng	~2.850 - 3.000 nghìn tỷ đồng	Tăng trưởng dựa trên khai thác TMĐT và Big Data
Tỉ lệ so với dự toán	134,74%	>100%	Duy trì đà vượt thu bền vững
Tỉ lệ nợ công/GDP	35% - 36%	<40%	Thấp hơn nhiều so với trần 60% (Dư địa lớn)
Tỉ lệ nợ Chính phủ/ GDP	33% - 34%	<45%	Đảm bảo an ninh tài chính quốc gia
Chiết giảm chi thường xuyên	10%	≥10%	Tiết kiệm để thực hiện Cải cách tiền lương
Xếp hạng tín nhiệm (Fitch/S&P)	BB+ (Ổn định)	Hướng tới mục tiêu "Đầu tư"	Tạo "Giấy thông hành" huy động vốn quốc tế

Nguồn: Bộ Tài chính (2025) - Báo cáo tình hình thực hiện NSNN năm 2025 và dự kiến kịch bản năm 2026.

2.3. Quản lý nợ công. Với việc nợ công/GDP năm 2025 chỉ ở mức 35-36%, nợ Chính phủ ở mức 33-34% (thấp hơn đáng kể so với ngưỡng trần lần lượt là 60% và 50%), Việt Nam đang sở hữu một dư địa tài khóa dồi dào để thực hiện các đòn bẩy kinh tế mạnh mẽ.

Việc duy trì xếp hạng tín nhiệm ở mức BB+ (Fitch, S&P) và Ba2 (Moody's) với triển vọng ổn định trong bối cảnh nhiều quốc gia bị hạ bậc là minh chứng rõ nét cho sự vững vàng của nền kinh chính trị - xã hội Việt Nam. Đây được coi là "giấy thông hành" giúp Chính phủ và các DN trong nước tiếp cận nguồn vốn quốc tế với chi phí hợp lý. Ngành Tài chính đã chủ động chuyển hướng từ các khoản vay hỗ trợ phát triển (ODA) truyền thống sang các thỏa thuận vay ưu đãi linh hoạt hơn, tập trung vào các lĩnh vực thích ứng biến đổi khí hậu và chuyển đổi xanh, đáp ứng tiêu chuẩn khắt khe của các đối tác đa phương.

2.4. Cải cách thể chế và Môi trường kinh doanh. Cải cách tài chính năm 2026 được thực hiện với tinh thần "phục vụ", lấy DN và người dân làm trung tâm. Ngành Tài chính đặt mục tiêu không chỉ giảm bớt thủ tục mà phải tái cấu trúc toàn diện quy trình vận hành.

Kế thừa kinh nghiệm từ năm 2025 - năm mà ngành Tài chính đã cắt giảm, đơn giản hóa 208 thủ tục hành chính, tiết kiệm cho xã hội hơn 17,29 nghìn tỷ đồng/năm, thì năm 2026 sẽ chứng kiến một bước tiến mới. Các điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực thuế, hải quan, chứng khoán và bảo hiểm sẽ tiếp tục được rà soát để loại bỏ các tầng nấc trung gian. Việc chuyển mạnh từ phương thức quản lý "tiền kiểm" sang "hậu kiểm" dựa trên đánh giá rủi ro không chỉ giúp DN giải phóng nguồn lực mà còn tạo ra một môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng. Đây chính là giải pháp hiệu quả nhất để "nuôi dưỡng nguồn thu" bền vững. Khi chi phí tuân thủ thấp và môi trường kinh doanh an toàn, sức sống của DN sẽ được tăng cường, từ đó đóng góp ngược lại cho NSNN một cách tự nguyện và ổn định.

3. Một số giải pháp chiến lược đặt ra

Để hiện thực hóa khát vọng tăng trưởng và chuyển mình trong kỷ nguyên mới, đòi hỏi không

chỉ dừng lại ở việc điều hành ngân sách đơn thuần mà phải đóng vai trò là "kiến trúc sư" thiết lập các nền tảng quản trị quốc gia hiện đại. Trên cơ sở đó, bốn nhóm giải pháp thực thi cho năm 2026 được xây dựng với tính liên kết chặt chẽ, tạo thành một chỉnh thể thống nhất nhằm giải phóng các nguồn lực và kiểm soát rủi ro vĩ mô.

3.1. Kiên toàn hành lang pháp lý và thể chế quản trị hiện đại

Cải cách thể chế được xác định là "đột phá của đột phá". Trong năm 2026, trọng tâm pháp lý hướng vào việc giải quyết các điểm nghẽn về thông tin và quản trị nguồn lực công. Theo đó:

- Hoàn thiện khung khổ pháp lý về thống kê: Luật Thống kê sửa đổi và các văn bản hướng dẫn thi hành đóng vai trò là "hệ cảm biến" của nền kinh tế. Trong bối cảnh thế giới đầy biến động, việc cung cấp thông tin thống kê đầy đủ, chất lượng và kịp thời là điều kiện tiên quyết để xây dựng các kịch bản tăng trưởng và lạm phát chính xác. Vì vậy, việc tập trung hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu kinh tế, đặc biệt là các ngành kinh tế mới, nhằm phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành ở mức cao nhất.

- Đổi mới quản trị tài sản công theo mô hình chính quyền hai cấp: Đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm tương thích với tiến trình sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã theo hướng tinh gọn. Việc xây dựng các Nghị định về phân định thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công, tiền thuê đất, tiền sử dụng đất giữa các cấp ngân sách không chỉ giúp minh bạch hóa trách nhiệm mà còn ngăn chặn triệt để tình trạng thất thoát, lãng phí. Mục tiêu tối thượng là đảm bảo mọi nguồn lực công đều được quản lý thống nhất, khai thác tối đa giá trị hiện hữu để phục vụ phát triển kinh tế địa phương và quốc gia.

3.2. Chuyển đổi số toàn diện: Năm 2026, chuyển đổi số trong ngành Tài chính không còn là mục tiêu hỗ trợ mà trở thành phương thức vận hành chủ đạo, đưa toàn bộ hoạt động quản lý lên môi trường số, xây dựng một hệ sinh thái tài chính số đồng bộ. Theo đó:

- Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý thuế: Cần tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ thuế điện tử dựa trên AI để hỗ trợ người nộp thuế 24/7, giúp giảm thiểu tối đa sai sót và chi phí tuân thủ. Đồng thời, AI và Big Data được ứng dụng sâu vào việc phân tích rủi ro, xây dựng cơ sở dữ liệu lớn để quản lý nợ thuế, hoàn thuế và hóa đơn điện tử. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Bộ Công an và Ngân hàng Nhà nước sẽ tạo ra mạng lưới giám sát chặt chẽ đối với các giao dịch xuyên biên giới và thương mại điện tử.

- Số hóa giám sát chi tiêu công: Việc triển khai hệ thống báo cáo trực tuyến và vận hành nghiệp vụ trên môi trường số giúp Chính phủ và các bộ, ngành có cái nhìn thời gian thực về tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và các Chương trình mục tiêu quốc gia. Điều này cho phép xử lý ngay các "điểm nghẽn" về vốn, chuyển đổi từ phương thức quản lý "tiền kiểm" nặng nề sang "hậu kiểm" dựa trên dữ liệu số minh bạch.

3.3. Quản trị giá cả và kiểm soát lạm phát: Trong bối cảnh áp lực lạm phát toàn cầu và sự biến động của giá nguyên nhiên liệu, vai trò của Ban chỉ đạo điều hành giá là yếu tố then chốt để bảo vệ sức mua của đồng tiền và ổn định đời sống nhân dân. Vì vậy, cần chủ động kịch bản điều hành, phát huy vai trò cơ quan thường trực, theo dõi sát sao diễn biến thị trường thế giới để dự báo và cập nhật kịp thời các kịch bản lạm phát. Việc điều hành giá các mặt hàng do Nhà nước quản lý (như điện, xăng dầu, dịch vụ công) cần được thực hiện với lộ trình thận trọng, phù hợp với diễn biến thị trường, tránh hiện tượng tăng giá cộng hưởng gây sốc cho nền kinh tế.

Đi liền với đó, giải pháp trọng tâm là sự phối hợp chặt chẽ giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ để kiểm soát mặt bằng giá. Việc quản lý giá trên từng địa bàn cũng cần được đẩy mạnh thông qua công tác kiểm tra, giám sát thực hiện pháp luật về giá, đảm bảo thị trường vận hành cạnh tranh, lành mạnh.

3.4. Khai thác nguồn lực từ tổng kiểm kê tài sản công và chiến lược 2026-2030. Năm 2026 là thời điểm chuyển hóa các dữ liệu định lượng từ cuộc Tổng kiểm kê tài sản công (thực hiện đầu năm 2025) thành giá trị định chất cho phát triển. Theo đó: Kết quả từ cuộc kiểm kê toàn diện đối với tài sản tại các cơ quan, đơn vị và hạ tầng giao thông, thủy lợi... sẽ là căn cứ thực tiễn để đánh giá đầy đủ nội lực của nền kinh tế. Đây là cơ sở dữ liệu "sống" để Chính phủ xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung hạn giai đoạn 2026-2030.

Bảng 2: Thống kê hạ tầng giao thông và Kế hoạch vốn đầu tư công đột phá

Danh mục hạ tầng & Nguồn vốn	Cuối năm 2025 (Thành quả thực tế)	Mục tiêu năm 2026	Ý nghĩa đối với tăng trưởng 2 con số
Tổng chiều dài đường bộ cao tốc	3.803 km	>4.500 km	Hoàn thiện trục huyết mạch Bắc - Nam
Đường bộ ven biển	1.701 km	Hoàn thiện các phân đoạn ưu tiên	Kết nối kinh tế biển và logistics

Danh mục hạ tầng & Nguồn vốn	Cuối năm 2025 (Thành quả thực tế)	Mục tiêu năm 2026	Ý nghĩa đối với tăng trưởng 2 con số
Tổng vốn đầu tư công giải ngân	1,15 triệu tỷ đồng (Kỷ lục)	Duy trì quy mô ≥1,2 triệu tỷ đồng	Động cơ chính dẫn dắt đầu tư xã hội
Chi NSNN cho KH-CN & ĐMST	~76 nghìn tỷ đồng (3% tổng chi)	≥3,5% tổng chi NSNN	Chuyển dịch từ thâm dụng lao động sang trí tuệ
Kết quả Tổng kiểm kê tài sản công	Hoàn tất dữ liệu định lượng	Số hóa & Khai thác định chất	Tạo nguồn thu từ đất đai và tài sản nhà nước
Số lượng thủ tục hành chính cắt giảm	208 thủ tục (Tiết kiệm 17,29 nghìn tỷ/năm)	Tiếp tục cắt giảm 15-20%	Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

Nguồn: Bộ Tài chính (2025) - Báo cáo tình hình thực hiện NSNN năm 2025 và dự kiến kịch bản năm 2026.

Dựa trên số liệu thực tế, ngành Tài chính cần tham mưu các cơ chế ưu đãi tiền thuê đất, thuê nhà là tài sản công để thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ và kinh tế tư nhân. Việc sắp xếp lại trụ sở, nhà đất sau khi kiện toàn bộ máy chính quyền hai cấp sẽ giúp thu hồi những tài sản dôi dư, lãng phí để đấu giá hoặc chuyển đổi công năng, tạo nguồn thu lớn cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ.

Hệ thống bốn nhóm giải pháp trên không đứng độc lập mà cần bổ trợ cho nhau: Pháp luật tạo hành lang, Chuyển đổi số tạo công cụ, Quản trị giá tạo sự ổn định và Kiểm kê tài sản tạo nguồn lực. Việc thực hiện quyết liệt và đồng bộ các giải pháp này trong năm 2026 không chỉ giúp ngành Tài chính hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách mà còn đóng góp quan trọng vào việc nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, tạo tiền đề vững chắc cho Việt Nam vững bước trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Kết luận

Năm 2026 xác lập vị trí là thời điểm bản lề trong tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đây không chỉ là cột mốc vận hành kế hoạch 5 năm mới mà còn được kỳ vọng là "thời điểm vàng", khởi đầu để Việt Nam thực hiện bước chuyển đổi về chất, nâng tầm vị thế quốc gia trên trường quốc tế. Giai đoạn này là điểm hội tụ của các nỗ lực cải cách thể chế bền bỉ, quá trình tích lũy nguồn lực chiến lược và những thành tựu đổi mới sáng tạo, tạo nên sức mạnh tổng hợp đưa nền kinh tế tiến sâu vào chu kỳ phát triển bền vững.

Cơ sở cho sự bứt phá này hoàn toàn dựa trên những nền tảng khoa học và thực tiễn vững chắc. Với một hệ thống tài chính quốc gia đã được gia cố qua các giai đoạn biến động, Việt Nam hiện đang sở hữu dư địa chính sách và lợi thế so sánh quan trọng. Việc duy trì chỉ số nợ công ở mức an toàn lý tưởng (dưới 40% GDP) đã tạo lập một "lá chắn" kinh tế vững chãi, đảm bảo dư địa tài khóa để Chính phủ triển khai các chính sách kích cầu và đầu tư trọng điểm vào những ngành công nghiệp mới nổi. Bên cạnh đó, việc giữ vững hệ số tín nhiệm quốc gia tích cực từ các tổ chức xếp hạng uy tín quốc tế như Moody's, S&P và Fitch Ratings là minh chứng cho tính minh bạch và hiệu quả trong công tác điều hành vĩ mô, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để huy động các nguồn vốn quốc tế với chi phí tối ưu.

Trong cấu trúc vận hành kinh tế, ngành Tài chính khẳng định vai trò là trung tâm của các nguồn lực điều tiết. Bằng việc thực thi chính sách tài khóa chủ động, linh hoạt và mở rộng có trọng tâm, ngành chuyển hóa các thách thức ngoại biên thành động lực phát triển trong nước. Bước chuyển dịch tư duy từ "quản lý" sang "phục vụ", từ "tiền kiểm" sang "hậu kiểm", kết hợp với tiến trình chuyển đổi số toàn diện và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, đã kiến tạo nên một hệ sinh thái tài chính thông minh, minh bạch. Trong đó, ngành Tài chính không chỉ đóng vai trò điều phối ngân sách mà còn là điểm tựa niềm tin cho cộng đồng doanh nghiệp, đóng vai trò "vốn mồi" để khơi thông các dòng vốn đầu tư xã hội còn đang tiềm ẩn.

Mục tiêu bứt phá tăng trưởng trong năm 2026 là một nhiệm vụ trọng tâm nhưng cũng là yêu cầu thực tiễn để hiện thực hóa tầm nhìn của Đảng và Nhà nước. Để đạt được chỉ tiêu này, cần kiên trì sứ mệnh đảm bảo an ninh tài chính quốc gia, đồng thời là lực lượng dẫn dắt các đổi mới thể chế. Việc khai thác tối ưu nguồn lực tài sản công sau tổng kiểm kê, kết hợp với quản trị nợ công hiện đại và sắp xếp bộ máy chính quyền địa phương tinh gọn, sẽ tạo ra xung lực mới cho sự phát triển của các vùng kinh tế động lực.

Tài liệu tham khảo:

Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2024), Nghị quyết số 05-NQ/TW về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Bộ Chính trị (2025), Kết luận số 203-KL/TW ngày 04/11/2025 về tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm thực hiện ở mức cao nhất mục tiêu tăng trưởng năm 2025, tạo đà cho giai đoạn 2026-2030.

Chính phủ (2025), Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025.

Chính phủ (2025), Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 13/10/2025 thông qua Đề án Kế hoạch vay, trả nợ công 05 năm giai đoạn 2026-2030.

Quốc hội khóa XV (2025), Nghị quyết số 196/2025/QH15 về điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

Quốc hội khóa XV (2025), Luật số 140/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá.

Quốc hội khóa XV (2025), Luật số 141/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý nợ công.

Bộ Tài chính (2025), Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và dự kiến kịch bản tài chính - ngân sách năm 2026.

Bộ Tài chính (2025), Báo cáo tổng kết công tác quản lý tài sản công và kết quả Tổng kiểm kê tài sản công thời điểm 0h00 ngày 01/01/2025.

Thủ tướng Chính phủ (2025), Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 06/03/2025 về việc thành lập các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong giải ngân vốn đầu tư công.

Fitch Ratings (2025), Báo cáo xếp hạng tín nhiệm quốc gia: Đánh giá triển vọng kinh tế Việt Nam giai đoạn 2025-2026.

Moody's Investors Service (2025), Vietnam Sovereign Credit Profile: Assessing Fiscal Resilience and Growth Potentials.